

Số: 86/2021/QĐST- DS

Đắk Hà, ngày 19 tháng 11 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 11 tháng 11 năm 2021, về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 154/2021/TLST – DS ngày 18/10/2021 về việc “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Ngân hàng B. Địa chỉ: Tháp B, 35 Hàng V, quận Hoàn K, thành phố Hà Nội. Người đại diện theo pháp luật: Ông Phan Đức Tú – Chủ tịch HĐQT. Đại diện theo ủy quyền: Ông Tiêu Quang T– Giám đốc phòng giao dịch Đắk H. Địa chỉ: Tổ dân phố 2, thị trấn Đắk H, huyện Đắk H, tỉnh Kon Tum.

- **Bị đơn:** Ông Lê G. Địa chỉ: Thôn 7, xã Ngọc W, huyện Đắk H, tỉnh Kon Tum.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Chị Trịnh Thị H. Địa chỉ: Thôn 7, xã Ngọc W, huyện Đắk H, tỉnh Kon Tum.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Anh Lê G phải trả cho Ngân hàng B số tiền tính đến ngày 08/11/2021 là 799.637.890 đồng (*Bảy trăm chín mươi chín triệu sáu trăm ba mươi bảy ngàn tám trăm chín mươi đồng*). Trong đó gốc là 650.000.000 đồng (*Sáu trăm năm mươi triệu đồng*), lãi trong hạn là: 110.447.123 đồng (*Một trăm mười triệu bốn trăm bốn mươi bảy ngàn một trăm hai mươi ba đồng*), lãi quá hạn: 39.190.767 đồng (*Ba mươi chín triệu một trăm chín mươi ngàn bảy trăm sáu mươi bảy đồng*).

Thời hạn trả nợ: Trả làm một lần vào ngày 30/01/2022.

Kể từ ngày 09/11/2021 anh Lê G còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay, thì lãi suất mà anh Lê G phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án, cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất cho Ngân hàng cho vay.

Trường hợp đến hạn trả nợ ngày 30/01/2022, anh Lê G không trả được toàn bộ số tiền nợ trên cho Ngân hàng, mà Ngân hàng có đơn yêu cầu thi hành án, thì phía Ngân hàng B có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự xử lý tài sản thế chấp của anh Lê G và chị Trịnh Thị Hoa, để thu hồi nợ cho Ngân hàng B, theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 01/2013/HĐ ngày 24/04/2013 và Văn bản sửa đổi bổ sung hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 01/2017/VBBSHĐ ngày 10/10/2017 được ký kết giữa anh Lê G và chị Trịnh Thị Hoa với Phòng Giao dịch Đăk H - Ngân hàng B – Chi nhánh Kon Tum. Tài sản gồm:

+ Thửa đất số: 11, nay là thửa đất số 118; Tờ bản đồ số: 48, nay là tờ bản đồ số 44. Địa chỉ thửa đất: Thôn 7, xã Ngọc Wang, huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum. Được UBND Huyện Đăk Hà cấp giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất số AK 514345 ngày 30/11/2017 mang tên Trịnh Thị H và Lê G.

+ Thửa đất số: 06, nay là thửa đất số 129, Tờ bản đồ số: 10, nay là tờ bản đồ số 44. Địa chỉ thửa đất: Thôn 7, xã Ngọc Wang, huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum. Được UBND Huyện Đăk Hà cấp giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất số AP 347427 ngày 19/03/2009 mang tên Lê G và Trịnh Thị H.

Những tài sản trên đã được Tòa án đi xem xét thẩm định thực tế theo biên bản xem xét, thẩm định tại chỗ ngày 09 tháng 11 năm 2021 và ngày 10 tháng 11 năm 2021.

Trường hợp sau khi xử lý tài sản đảm bảo mà không đủ số tiền gốc, lãi theo hợp đồng tín dụng và các khoản chi phí liên quan khác (nếu có) thì anh Lê G phải có trách nhiệm tiếp tục thanh toán số tiền còn thiếu cho Ngân hàng thương mại cổ phần đầu tư và phát triển Việt Nam.

- Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ: Căn cứ Điều 155, Điều 157, khoản 1 Điều 158 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Tổng chi phí xem xét thẩm định là 5.000.000 đ (Năm triệu đồng) các đương sự phải chịu. Anh Lê G nhận chịu toàn bộ. Ngân hàng thương mại cổ phần đầu tư và phát triển Việt Nam đã nộp số tiền

tạm ứng 5.000.000 đồng, anh Lê G phải hoàn trả Ngân hàng B số tiền chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ là 5.000.000 đồng này.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 3 Điều 144; khoản 3 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 3; Điều 6; Điều 18; điểm b khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Anh Lê G phải chịu số tiền án phí dân sự sơ thẩm là: 17.993.000 đ (*Mười bảy triệu chín trăm chín mươi ba ngàn đồng*) .

Ngân hàng B không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại cho Ngân hàng B số tiền 17.653.000 (*Mười bảy triệu sáu trăm năm mươi ba ngàn đồng*) mà Ngân hàng B đã nộp theo biên lai số AA/2021/0001566 ngày 18/10/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Áp dụng Điều 26 Luật thi hành án dân sự: Trường hợp Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TANDCC tại Đà Nẵng;
- Tòa án tỉnh Kon Tum;
- Viện kiểm sát huyện Đắk Hà;
- Chi cục THADS huyện Đắk Hà;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN